

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 74/NQ-CP

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2011



NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử
và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa nhiệm kỳ 2011 - 2016**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 1018 NQ/UBTVQH12 ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội công bố ngày bầu cử và thành lập Hội đồng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa nhiệm kỳ 2011 - 2016, như sau:

1. Số đơn vị bầu cử là 14 (mười bốn), danh sách các đơn vị và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (có danh sách kèm theo).
2. Số lượng đại biểu được bầu là 53 (năm mươi ba) đại biểu.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng bầu cử;
- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh Khánh Hòa;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: TH, PL;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b).xh.18

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa nhiệm kỳ 2011 - 2016

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 72/NQ-CP
ngày 01 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ)

TT	ĐƠN VỊ BẦU CỬ	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ
1	Số 1	Thành phố Nha Trang (gồm các phường, xã: Vĩnh Lương, Vĩnh Hải, Vĩnh Hòa, Vĩnh Phước, Vĩnh Thọ, Xương Huân, Vạn Thạnh, Vạn Thắng)	4
2	Số 2	Thành phố Nha Trang (gồm các phường, xã: Ngọc Hiệp, Phước Tân, Phước Tiến, Phương Sơn, Tân Lập, Phương Sài, Vĩnh Thạnh, Vĩnh Ngọc, Vĩnh Phương, Vĩnh Trung)	5
3	Số 3	Thành phố Nha Trang (gồm các phường, xã: Vĩnh Nguyên, Lộc Thọ, Vĩnh Trường, Vĩnh Thái, Phước Long, Phước Hải, Phước Hòa, Vĩnh Hiệp, Phước Đồng)	5
4	Số 4	Thành phố Cam Ranh (gồm các phường, xã: Cam Nghĩa, Cam Phúc Bắc, Cam Phúc Nam, Cam Phú, Cam Thuận, Cam Lộc, Cam Thành Nam)	3
5	Số 5	Thành phố Cam Ranh (gồm các phường, xã: Cam Lợi, Cam Linh, Ba Ngòi, Cam Phước Đông, Cam Phước Tây, Cam Thịnh Đông, Cam Lập, Cam Bình)	3
6	Số 6	Thị xã Ninh Hòa (gồm các phường, xã: Ninh Tây, Ninh Sơn, Ninh Thượng, Ninh Sim, Ninh Xuân, Ninh Thân, Ninh Trung, Ninh An, Ninh Thọ, Ninh Hải, Ninh Diêm, Ninh Thủy, Ninh Phước, Ninh Vân)	4

7	Số 7	Thị xã Ninh Hòa (gồm các phường, xã: Ninh Hiệp, Ninh Bình, Ninh Quang, Ninh Giang, Ninh Phú, Ninh Hà, Ninh Tân, Ninh Hưng, Ninh Lộc, Ninh Ích, Ninh Phụng, Ninh Đa, Ninh Đông)	5
8	Số 8	Huyện Vạn Ninh	5
9	Số 9	Huyện Khánh Vĩnh	3
10	Số 10	Huyện Diên Khánh (gồm các xã: Diên Xuân, Diên Đông, Diên Lâm, Diên Sơn, Diên Điền, Diên Thọ, Diên Tân, Diên Phước, Diên Hòa, Diên Bình, Diên Lạc)	3
11	Số 11	Huyện Diên Khánh (gồm các xã: Diên An, Diên Toàn, Diên Thạnh, Diên Phú, Diên Lộc, Suối Hiệp, Suối Tiên và thị trấn Diên Khánh)	3
12	Số 12	Huyện Cam Lâm	4
13	Số 13	Huyện Khánh Sơn	3
14	Số 14	Huyện Trường Sa	3